

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa T được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2024/TLST - DS ngày 12 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa T của các đương sự được ghi Tr biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa T giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa T giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1958

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh B

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1979; Địa chỉ: ấp H, xã Hg, huyện G, tỉnh B

Bị đơn: 1. Anh Lê Minh Tr, sinh năm 1985

2. Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: ấp An Hòa, xã An Ngãi Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Minh Tr và chị Nguyễn Thị Bích T thừa nhận có nợ và đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phạm Thị T số tiền 860.000.000đ (tám trăm sáu mươi triệu đồng). Thời gian trả tiền kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản

tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm do hòa giải thành được giảm 50%: 18.900.000đ (mười tám triệu chín trăm ngàn đồng), mỗi bên chịu một nửa tiền án phí, cụ thể:

Anh Lê Minh Tr và chị Nguyễn Thị Bích T có nghĩa vụ liên đới nộp án phí số tiền là 9.450.000đ (chín triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Bà Phạm Thị T thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp toàn bộ án phí nên được miễn nộp toàn bộ số tiền án phí phần bà T phải chịu là 9.450.000đ (chín triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm